

Số: 16/2021/QĐST-KDTM

Quận Ngô Quyền, ngày 21 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 16/2021/TLST-KDTM ngày 18 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Hoàng Thái S; nơi cư trú: Đường D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội - Là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (theo văn bản ủy quyền số 1012/2020/UQ-VPB ngày 10/12/2020 của VPBank).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH T, địa chỉ trụ sở: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn*: Ông Trần Việt T; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty TNHH T).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Việt T; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về khoản tiền nợ: Tính đến ngày 07/7/2021, Công ty TNHH T còn phải trả cho Ngân hàng Thương mại V tổng số tiền là: 877.172.603 (tám trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn, sáu trăm linh ba) đồng; trong đó: Nợ gốc: 487.372.887 đồng; nợ lãi: 389.799.716 đồng theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 260116-1998832-01-SME ngày 29/01/2016; nợ gốc: 51.122.320 đồng; nợ lãi: 37.367.767 đồng. Tổng 88.480.087 đồng;

- Hợp đồng tín dụng số 240916-1998832-01-SME ký ngày 24/09/2016; nợ gốc: 157.890.000 đồng; nợ lãi: 151.468.021 đồng. Tổng 390.378.021 đồng;

- Hợp đồng tín dụng số 191015-1998832-01-SME ký ngày 21/10/2015; Nợ gốc: 131.812.067 đồng; nợ lãi: 65.984.807 đồng. Tổng 197.796.874 đồng

- Hợp đồng cho vay số 280515-1998832-01-SME ký ngày 29/05/2015 và các kế ước nhận nợ, phụ lục Hợp đồng tín dụng số 01/PLHĐ ngày 29/5/2015 ; Phụ lục hợp đồng số 02/ PLHĐ ngày 27/7/2015; Phụ lục hợp đồng số 03/PLHĐ ngày 28/7/2015; Nợ gốc: 146.558.500 đồng; nợ lãi: 134.961.121 đồng. Tổng 281.519.621 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Chậm nhất đến ngày 30/9/2021, Công ty TNHH T phải trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại V toàn bộ số tiền 877.172.603 (tám trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn, sáu trăm linh ba) đồng; trong đó: Nợ gốc: 487.372.887 đồng; nợ lãi: 389.799.716 đồng.

2.3. Kể từ ngày 08/7/2021, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trong trường hợp Công ty TNHH T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền đề nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, xử lý phát mại tài sản bảo đảm sau đây của Công ty TNHH T là:

- 01 chiếc sơ mi rơ mooc nhãn hiệu DOSUNG, số khung: RXTZFBV07010, BKS: 15R-081.67, theo giấy chứng nhận đăng ký rơ mooc, sơ mi rơ mooc số 005392 do phòng cảnh sát giao thông công an thành phố Hải Phòng cấp ngày

18/06/2015 mang tên Công ty TNHH T; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 230615-1998832-01-SME/TC ngày 23/06/2015.

2.5. Trong trường hợp tài sản bảo đảm nêu trên vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ của Công ty TNHH T tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Trần Việt T có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty TNHH T theo Hợp đồng bảo lãnh số 240916-1998832-01-SME/HĐBL ngày 28/09/2016.

3. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là  $[36.000.000 + (3\% \times 877.172.603)] : 2 = 19.157.589$  (mười chín triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm tám mươi chín) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.144.000 (mười tám triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007050 ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bích Phượng**